

Số: 216/QĐ-MNTN

Thanh Nưa, ngày 10p tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt danh sách trẻ em mầm non được miễn học phí và cấp bù
miễn học học phí từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON THANH NỮA

Căn cứ Nghị Quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội;

*Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT- BGD&ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo
dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường mầm non;*

*Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ Quy
định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, chi phí học tập và giá
dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.*

*Căn cứ Công văn số: 2642/SGDDĐT-KHTC ngày 03 tháng 9 năm 2025 của
Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên v/v thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục
năm học 2025-2025;*

*Căn cứ CV số 2776/SGDDĐT-KHTC ngày 15/9/2025 của Sở GD&ĐT
tỉnh Điện Biên V/v hướng dẫn quy trình xét, thẩm định phê duyệt đối tượng và
thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh, sinh viên năm học 2025 – 2026;*

*Căn cứ CV số 49/CV-VHXXH ngày 15/9/2025 của Phòng VHXXH xã Thanh
Nưa v/v hướng dẫn, thẩm định các chế độ chính sách theo NĐ 57/2017 TTLT
42/2012, NĐ 105/2020, NĐ 66/2025, NĐ 238/2025;*

*Căn cứ Công văn số: 392/UBND-VHXXH ngày 09 tháng 9 năm 2025 của
UBND xã Thanh Nưa v/v thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học
2025-2026;*

*Căn cứ số trẻ em mầm non đang học thực tế tại trường Mầm non Thanh
Nưa tại thời điểm tháng 10 năm 2025;*

Theo đề nghị của bộ phận kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt danh sách trẻ em mầm non được miễn học phí và cấp bù
học phí từ tháng 9-12 năm 2025 của trường Mầm non Thanh Nưa theo Nghị định
số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học
phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh
vực giáo dục, đào tạo.

1. Miễn học phí

- Tổng số trẻ em được miễn học phí: 197 trẻ;

- Số kinh phí được miễn: 31.220.000đ.

(Số tiền bằng chữ: Ba mươi một triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng chẵn)

2. Cấp bù học phí

- Tổng số trẻ em được miễn cấp bù học phí: 197 trẻ;

- Số kinh phí được cấp bù: 31.220.000đ.

(Số tiền bằng chữ: Ba mươi một triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng chẵn)

(Có danh sách chi tiết kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 154/QĐ-MNTN ngày 12/9/2025 về phê duyệt danh sách học sinh được miễn học phí năm học 2025-2026.

Điều 3: Các ông (bà) cán bộ quản lý, kế toán và các bộ phận, cá nhân có liên quan thuộc trường Mầm non Thanh Nưa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng KT xã TN (để b/c);
- KBNN khu vực X (để b/c);
- Website trường;
- Lưu: KT, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Tuyết Hường

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH NÚA
TRƯỜNG MẦM NON THANH NÚA

Phụ lục 1

PHÊ DUYỆT DƯ TOÀN HỒ TRỢ CẤP BÙ, MIỄN GIẢM HỌC PHÍ THEO NĐ 238/2025NĐ - CP
NGÀY 03/09/2025 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TỪ
THÁNG 9 ĐẾN HẾT THÁNG 12 NĂM 2025

(Kèm theo QĐ số .216../QĐ- MNTN ngày 10/10/2025 của Hiệu trưởng trường MN Thanh Nua)

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	4 tháng cuối năm 2025 (T9-12)			
		Đối tượng miễn 100% theo K1.Đ15 NĐ 238	Định mức học phí	Tháng	Tổng kinh phí
	Tổng cộng	197			31.220.000
1	Khu vực 1	192	40.000	4	30.720.000
2	Khu vực 3	5	25.000	4	500.000

Số tiền viết bằng chữ: Ba mươi một triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng chẵn

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN HỌC PHÍ, CẤP BÙ MIỄN HỌC PHÍ THEO NĐ 238/2025/NĐ-CP NGÀY 03/9/2025 CỦA
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TỪ THÁNG 9-12 NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ-MNTN ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Trường mầm non Thanh Núa)

STT	Họ và tên HS	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ và tên (cha) mẹ giám hộ	Hộ khẩu thường trú	Đối tượng miễn	Định mức HP	Số tháng	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ									
1	Lò Phúc Khang	2020		MG Lớn A	Thái	Lò Thị Luân	Bản Hua Ná, T. Núa	100%	40.000	4	160.000	
2	Phùng Thanh Trúc		2020	MG Lớn A	Thái	Phùng Văn Lại	Bản Hua Ná, T. Núa	100%	40.000	4	160.000	
3	Lò Minh Triết	2020		MG Lớn A	Thái	Lò Văn Tâm	Bản Mển, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
4	Lò Ngọc Hà		2020	MG Lớn A	Thái	Lò Văn Nội	Bản Mển, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
5	Quảng Văn Kiên	2020		MG Lớn A	Thái	Quảng Văn Thiêm	Bản Mển, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
6	Lò Phúc Thịnh	2020		MG Lớn A	Thái	Lò Văn Quân	Bản Mển, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
7	Vì Bích Trâm		2020	MG Lớn A	Thái	Vì Văn Sinh	Bản Mển, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
8	Quảng Khánh Ly		2020	MG Lớn A	Thái	Quảng Văn Minh	Bản Mển, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
9	Lò Minh Châu		2020	MG Lớn A	Thái	Lò Văn Sai	Bản Mển, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
10	Lò Ngọc Đan Quỳnh		2020	MG Lớn A	Thái	Lò Văn Mạnh	Bản Pom Khoang, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
11	Lường Khánh Nam	2020		MG Lớn A	Thái	Lường Văn Tình	Bản Pom Khoang, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
12	Lò Thanh Tùng	2020		MG Lớn A	Thái	Lò Văn Cương	Bản Pom Khoang, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
13	Lò Bảo Ngọc		2020	MG Lớn A	Thái	Lò Văn Thanh	Bản Pom Khoang, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
14	Lò Minh Khang	2020		MG Lớn A	Thái	Lò Văn Cường	Bản Pom Khoang, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
15	Cà Nhã Quỳnh		2020	MG Lớn A	Thái	Cà Văn Phú	Bản Nà Lốm, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
16	Cà Thanh Vân		2020	MG Lớn A	Thái	Quảng Thị Kiên	Bản Nà Lốm, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
17	Lường Mây Hiền		2020	MG Lớn A	Thái	Cà Thị Lún	Bản Nà Lốm, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
18	Lò Gia Bảo	2020		MG Lớn A	Thái	Lò Thị Lan	Bản Nà Lốm, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
19	Cà Quang Anh	2020		MG Lớn A	Thái	Lò Thị Thu	Bản Nà Lốm, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
20	Vì Thị Ngọc Uyên		2020	MG Lớn A	Thái	Lò Thị Đại	Bản Giảng-Co Ké, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
21	Quảng T Khánh An		2020	MG Lớn A	Thái	Lường Thị Thu	Bản Giảng-Co Ké, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
22	Quảng Phúc Hưng	2020		MG Lớn A	Thái	Lò Thị Kiên	Bản Giảng-Co Ké, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
23	Lò Nhật Vương	2020		MG Lớn A	Thái	Lò Văn Quân	Bản Giảng-Co Ké, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	
24	Lò Đức Dương	2020		MG Lớn A	Thái	Lường Thị Thêm	Bản Giảng-Co Ké, T.Núa	100%	40.000	4	160.000	

57	Lò Gia Bảo	2020		MG Lớn A	Thái	Lò Văn Thái	Bản Ôn, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
56	Lò Bảo Bình	2020		MG Lớn A	Thái	Lò Văn Chuyển	Bản Ôn, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
55	Lò Thị Ngọc Diệu		2020	MG Lớn A	Thái	Lò Văn Doan	Bản Ôn, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
54	Lò Tuấn Đạt	2020		MG Lớn A	Thái	Lò Văn Hạnh	Thanh Bình-Co Róm, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
53	Tòng Uy Vũ	2020		MG Lớn A	Thái	Tòng Văn Tuấn	Thanh Bình-Co Róm, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
52	Lương Minh Thư		2020	MG Lớn A	Thái	Lương Văn Cường	Bản Nà Lóm, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
51	Tòng Anh Tuấn	2020		MG Lớn B	Thái	Tòng Văn Luân	Bản Hạ - T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
50	Lò Đức Thiện	2020		MG Lớn B	Thái	Lò Văn Thân	Bản Hạ - T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
49	Cà Thị Bảo Trâm		2020	MG Lớn B	Thái	Lương Văn Ngọc	Bản Hạ - T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
48	Nguyễn Ngọc Kiều Trâm		2020	MG Lớn B	Thái	Đỗ Thanh Thương	Thôn Độc Lập, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
47	Lương Văn Đạt	2020		MG Lớn B	Thái	Lương Thị Phú	Thôn Độc Lập, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
46	Nguyễn Tiến Đạt	2020		MG Lớn B	Kinh	Nguyễn Minh Thắng	Thôn Độc Lập, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
45	Lò Bảo An (A)		2020	MG Lớn B	Thái	Lò Thị Là	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
44	Lò Thị Thủy Linh		2020	MG Lớn B	Thái	Lò Văn Thịnh	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
43	Lò Bích Ngọc		2020	MG Lớn B	Thái	Lò Văn Sơn	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
42	Lương Tiến Dũng	2020		MG Lớn B	Thái	Cầm Thị Sơn	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
41	Quảng Minh Quý	2020		MG Lớn B	Thái	Quảng Văn Dũng	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
40	Lò Thảo Vân		2020	MG Lớn B	Thái	Lương Thị Ngân	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
39	Tòng Thị Kim Nhung		2020	MG Lớn B	Thái	Lò Văn Dũng	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
38	Lò Bảo An (B)		2020	MG Lớn B	Thái	Lò Thị Hà	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
37	Lương Minh Hằng		2020	MG Lớn B	Thái	Lương Thị Hà	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
36	Lò Phương Giang		2020	MG Lớn B	Thái	Lò Văn Thợ	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
35	Lương Xuân Trường	2020		MG Lớn B	Thái	Lò Văn Thợ	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
34	Lò Mạnh Hùng	2020		MG Lớn B	Thái	Lò Văn Hà	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
33	Lò Thị Anh Thư		2020	MG Lớn B	Thái	Lò Văn Tuấn	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
32	Lương Gia Bảo	2020		MG Lớn B	Thái	Lương Thị Xoan	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
31	Lương Bảo Khánh	2020		MG Lớn B	Thái	Cà Thị Nguyệt	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
30	Lò Hoàng Minh Anh		2020	MG Lớn B	Thái	Quảng Thị Hương	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
29	Vũ Trường Giang	2020		MG Lớn B	Móng	Quảng Thị Liên	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
28	Quảng Tú uyển		2020	MG Lớn B	Thái	Lương T. Tuyết Nhung	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
27	Lò Kim Anh		2020	MG Lớn B	Thái	Cà Thị Linh	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
26	Lò Thị Vân Anh		2020	MG Lớn B	Thái	Quảng Thị Loan	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
25	Lò Minh Khôi	2020		MG Lớn B	Thái	Lò Văn Tuấn	Bản Phiêng Ban, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	

58	Hà Khánh Vân		2020	MG Lớn B	Thái	Hà Văn Chiêng	Nân Nà Tấu TP DBP	100%	40.000	4	160.000
59	Lý Lương Ngọc Diệp		2020	MG Lớn B	Tày	Lý Đình Hồng	Bản Tông Khao - T. Nura	100%	40.000	4	160.000
60	Lò Gia Hân	2021		MG Nhỡ A	Thái	Lò Văn Hùng	Bản Mến, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
61	Lường Văn Hoàng	2021		MG Nhỡ A	Thái	Lường Văn Hương	Bản Mến, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
62	Quảng Đức Khao	2021		MG Nhỡ A	Thái	Quảng Văn Công	Bản Mến, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
63	Lường Văn Sơn	2021		MG Nhỡ A	Thái	Lường Kim Nhân	Bản Mến, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
64	Lò Minh Tân *	2021		MG Nhỡ A	Thái	Lò Văn Hùng	Bản Pom Khoang, T. Nura	100%	40.000	4	160.000
65	Lò Thị Ngọc Ánh		2021	MG Nhỡ A	Thái	Thị Thị Dương	Bản Pom Khoang, T. Nura	100%	40.000	4	160.000
66	Cà Thị Anh Nguyệt		2021	MG Nhỡ A	Thái	Lò Thị Bảo Yến	Bản Nà Lóm, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
67	Quảng Duy Bảo	2021		MG Nhỡ A	Thái	Lường Thị Biên	Bản Nà Lóm, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
68	Lê Quang Huy	2021		MG Nhỡ A	Kinh	Hà Thị Sinh	Bản Nà Lóm, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
69	Lò Ánh Vân		2021	MG Nhỡ A	Thái	Lò Thị Xuân	Bản Nà Lóm, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
70	Tông Minh Hiếu	2021		MG Nhỡ A	Thái		Thanh Bình-Co Róm, T. Nura	100%	40.000	4	160.000
71	Lò Thị Hạ Vy		2021	MG Nhỡ A	Thái	Lò Văn Hương	Thanh Bình-Co Róm, T. Nura	100%	40.000	4	160.000
72	Lường Kim San		2021	MG Nhỡ A	Thái	Lường Văn Giang	Bản Tông Khao, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
73	Lò Việt Hưng	2021		MG Nhỡ A	Thái	Lò Thị Chiến	Bản Tông Khao, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
74	Lường Duy Hậu	2021		MG Nhỡ A	Thái	Lường Thị Hải	Bản Tông Khao, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
75	Bạc Anh Dũng	2021		MG Nhỡ A	Thái	Lường Thị Hương	Bản Tông Khao, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
76	Lò Anh Mạnh	2021		MG Nhỡ A	Thái	Lò Thị Phương Trang	Bản Tông Khao, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
77	Lò Thị Bảo Châu		2021	MG Nhỡ A	Thái	Lường Thị Thanh Hà	Bản Tông Khao, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
78	Lò Ngọc Tuấn VT	2021		MG Nhỡ A	Thái	Lò Văn Sơn	Bản Pom Khoang, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
79	Lò Thanh Trúc	2021		MG Nhỡ A	Thái	Lường Ngọc Anh	Bản Hạ, Thanh Nura	100%	40.000	4	160.000
80	Quảng Thị Bảo An		2021	MG Nhỡ B	Thái	Quảng Thị Xiên	Bản Phiêng Ban, T. Nura	100%	40.000	4	160.000
81	Nguyễn Tiến Phúc	2021		MG Nhỡ B	Thái	Nguyễn Anh Đức	Bản Phiêng Ban, T. Nura	100%	40.000	4	160.000
82	Tổng Thảo Linh		2021	MG Nhỡ B	Thái	Nguyễn Thị Thanh	Bản Phiêng Ban, T. Nura	100%	40.000	4	160.000
83	Lò Thanh Trúc		2021	MG Nhỡ B	Thái	Lò Văn Tiến	Bản Phiêng Ban, T. Nura	100%	40.000	4	160.000
84	Trịnh Minh Châu	2021		MG Nhỡ B	Kinh	Trịnh Dũng Việt	Bản Phiêng Ban, T. Nura	100%	40.000	4	160.000
85	Ngô Hồng Đăng	2021		MG Nhỡ B	Kinh	Ngô Văn Hải	Thôn Độc Lập- T. Nura	100%	40.000	4	160.000
86	Trần Ngọc Bảo Châu		2021	MG Nhỡ B	Kinh	Trần Đình Quân	Thôn Độc Lập- T. Nura	100%	40.000	4	160.000
87	Lò Ngọc Bảo Châu		2021	MG Nhỡ B	Thái	Lò Văn Thân	Bản Hạ, T. Nura	100%	40.000	4	160.000
88	Quảng Đức Mạnh	2021		MG Nhỡ B	Thái	Quảng Thị Tinh	Bản Hạ, T. Nura	100%	40.000	4	160.000
89	Lò Ánh Ngọc		2021	MG Nhỡ B	Thái	Lò Thị Bảo Ngân	Bản Hạ, T. Nura	100%	40.000	4	160.000
90	Lò Tuấn Đạt	2021		MG Nhỡ B	Thái	Lò Tuấn Anh	Hồng Lạnh, T. Nura	100%	40.000	4	160.000

Phùng Diễm Quỳnh		2021	MG Nhỡ B	Thái	Phùng Văn Trung	Bản Hồng Lạnh - T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Việt Anh	2021		MG Nhỡ B	Thái	Cà Văn Thành	Bản co Pao - T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Cà Đức Minh	2021		MG Nhỡ B	Thái	Lò Thị Uôm	Bản co Pao - T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Quảng Khôi Nguyễn	2021		MG Nhỡ B	Thái	Quảng Thị Hồng	Bản Giảng - Co Ké, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Quảng Minh Khái	2021		MG Nhỡ B	Thái	Quảng Thị Yên	Bản Giảng - Co Ké, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Cà Nhật Minh	2021		MG Nhỡ B	Thái	Lý Thị Hắc	Bản Giảng - Co Ké, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Quỳnh Trang	2021		MG Nhỡ B	Thái	Quảng Thị Duyên	Bản Giảng - Co Ké, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Ngọc Linh	2021		MG Nhỡ B	Thái	Lò Văn Cương	Bản Giảng - Co Ké, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Gia Hưng	2021		MG Nhỡ B	Thái	Lò Thị Tiết	Bản Giảng - Co Ké, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Quảng Minh Trang	2021		MG Nhỡ B	Thái	Quảng Thu Thảo	Bản Tàu, Hua Thanh	100%	25.000	4	100.000	
Lò Việt Anh	2021		MG Nhỡ B	Thái	Lò Thị Thanh Tâm	Bản Hua Nà, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Tòng Phương Thảo	2021		MG Nhỡ B	Thái	Tòng Văn Thân	Phiêng Ban, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Thị Bảo Trang	2022		MG Bé TT	Thái	Lò Văn Lâm	Bản Mến, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Bảo Anh	2022		MG Bé TT	Thái	Lò Văn Công	Bản Mến, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Minh Khôi	2022		MG Bé TT	Thái	Lò Thị Tâm	Bản Mến, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Phúc Vinh	2022		MG Bé TT	Thái	Lò Văn Bình	Bản Mến, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Cà Thị Tuệ Nhi	2022		MG Bé TT	Thái	Cà Thị Toan	Bản Mến, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Khôi Nguyễn	2022		MG Bé TT	Thái	Lò Văn Sơn	Bản Mến, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Thị Lan Anh	2022		MG Bé TT	Thái	Lò Văn Thành	Bản Mến, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Phương Huyền	2022		MG Bé TT	Thái	Lò Hà Linh	Bản Mến, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lương Hoàng Phúc	2022		MG Bé TT	Thái	Lương Văn Mạnh	Bản Hua Nà, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Hoàng Dũng	2022		MG Bé TT	Thái	Lò Thị Chung	Bản Pom Khoang, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Cà Mạnh Cường	2022		MG Bé TT	Thái	Cà Văn Loa	Bản Giảng - Co Ké, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Văn Trang	2022		MG Bé TT	Thái	Lương Thị Hằng	Bản Giảng - Co Ké, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Bình An	2022		MG Bé TT	Thái	Lò Văn Hùng	Bản Giảng - Co Ké, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lương Đại Việt	2022		MG Bé TT	Thái	Lương Văn Thắng	Bản Giảng - Co Ké, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Duy Hưng	2022		MG Bé TT	Thái	Lò Văn Pân	Bản Giảng - Co Ké, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Cà Bảo Khang	2022		MG Bé TT	Thái	Cà Văn Trường	Bản Nà Lóm, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Lò Ngọc Diệu	2022		MG Bé TT	Thái	Lò T. Phương Trang	Bản Tông Khao, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Cà Diệp Hân	2022		MG Bé TT	Thái	Cà Văn Sư	Bản Nà Lóm, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Cà Minh Phúc	2022		MG Bé TT	Thái	Lò Thị Trường	Bản Nà Lóm, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Trình Thảo Chi	2022		MG Bé TT	Thái	Lò Thị Thắm	Tổ 6, P. Điện Biên Phủ	100%	40.000	4	160.000	
Trình Thảo An	2022		MG Bé TT	Thái	Lò Thị Thắm	Tổ 6, P. Điện Biên Phủ	100%	40.000	4	160.000	

124	Quảng An Phú	2022		MG Bé HT	Thái	Lò Thị Quyết	Bản On, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
125	Lò Thủy Nga		2022	MG Bé HT	Thái	Lò Thị Păng	Bản On, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
126	Lò Hải Đăng (A)	2022		MG Bé HT	Thái	Lò Thị Hịa	Bản Phiêng Ban, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
127	Lò Hải Đăng (B)	2022		MG Bé HT	Thái	Lò Thị Mai	Bản Phiêng Ban, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
128	Tùng Tuệ Nhi		2022	MG Bé HT	Thái	Tùng Văn Hoá	Bản Phiêng Ban, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
129	Cầm Ngọc Bảo Vy		2022	MG Bé HT	Thái	Cầm Văn Doai	Bản Phiêng Ban, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
130	Lù Minh Khải	2022		MG Bé HT	Thái	Lù Văn Thắng	Bản Phiêng Ban, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
131	Lò Diễm Hằng		2022	MG Bé HT	Thái	Lò Văn Thuận	Bản Hạ, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
132	Lò Thủy Anh		2022	MG Bé HT	Thái	Lò Văn Hơ	Thanh Bình-Co rôm, T. Nưa	100%	40.000	4	160.000
133	Lường Minh Khánh	2022		MG Bé HT	Thái	Lường Văn Diên	Bản Tông Khao, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
134	Tạ Thế Anh	2022		MG Bé HT	Kinh	Tạ Văn Khánh	Bản Hồng Lạnh, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
135	Đèo Minh Tú	2022		MG Bé HT	Thái	Lò Thị Sâm	Bản Hồng Lạnh, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
136	Lường Hoài An		2022	MG Bé HT	Thái	Lường Thị Nguyên	Bản Hồng Lạnh, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
137	Cà Ngọc Xinh		2022	MG Bé HT	Thái	Cà Văn Kim	Bản Co Pao, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
138	Vì Tiến Đạt	2022		MG Bé HT	Thái	Lù Văn Phương	Bản Bó Mây, Mường Ảng	100%	25.000	4	100.000
139	Lò Tuệ Tâm An		2023	NT T Tâm	Thái	Lường Văn Bày	Bản Mển, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
140	Lò Bảo Nam	2023		NT T Tâm	Thái	Lò Thị Thảo	Bản Mển, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
141	Lò Diễm Thư		2023	NT T Tâm	Thái	Lò Thị Hòa	Bản Mển, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
142	Lò Kim Ngân		2023	NT T Tâm	Thái	Lò Thị Lan	Bản Mển, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
143	Phùng Thiện Nhân	2023		NT T Tâm	Thái	Phùng Văn Nam	Bản Mển, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
144	Lò Thanh Ngọc		2023	NT T Tâm	Thái	Lò Văn Hưng	Bản Mển, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
145	Lò Đức Trung	2023		NT T Tâm	Thái	Lò Văn Thành	Bản Mển, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
146	Quảng T Khánh Linh		2023	NT T Tâm	Thái	Lò TT Trang	Bản Mển, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
147	Lò Kim Tuyền		2023	NT T Tâm	Thái	Quảng Thị Hồng	Bản Pom Khoang, T Nưa	100%	40.000	4	160.000
148	Lò Anh Thư		2023	NT T Tâm	Thái	Lò Thị Thảo	Bản Mển, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
149	Lò Nhã Phương		2023	NT T Tâm	Thái	Lò Văn Khôm	Bản Mển, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
150	Lò Kim Anh		2023	NT T Tâm	Thái	Lò Văn Chính	Bản Mển, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
151	Lường Minh Hiếu	2023		NT T Tâm	Thái	Lường Văn Bình	Bản Hua Ná, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
152	Phùng Thảo Vy		2023	NT T Tâm	Thái	Điêu Thị Nghĩa	Bản Hua Ná, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
153	Lò Thị Thu Trang		2023	NT T Tâm	Thái	Lò Văn Sơn	Bản Hua Ná, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
154	Lò Tùng Anh	2023		NT T Tâm	Thái	Lò Văn Cương	Bản Pom Khoang, T Nưa	100%	40.000	4	160.000
155	Lò Thị Phương Uyên		2023	NT T Tâm	Thái	Cà Thị Tinh	Bản Tông Khao, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000
156	Lò Bảo Trâm		2023	NT T Tâm	Thái	Lường Ngọc Ánh	Mường Lạn, Sơn La	100%	25.000	4	100.000

189	Hoàng Anh Tú	2023		NT T Tâm	Dao	Chèo Vân Ly	Sĩ Choang, Sĩ Lô Lầu, LC	100%	25.000	4	100.000	
188	Cà Dục Khánh	2023		NT Nà Lóm	Thái	Cà vãn Thành	Bản Nà Lóm, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
187	Lương T Doanh Doanh	2023	2023	NT Nà Lóm	Thái	Lương Văn Thân	Bản Nà Lóm, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
186	Quảng Đức Việt	2023		NT Nà Lóm	Thái	Quảng Văn Thương	Bản Nà Lóm, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
185	Hà Tố Uyên		2023	NT Nà Lóm	Thái	Hà Văn Hùng	Bản Nà Lóm, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
184	Cà Thị Thảo Vy		2023	NT Nà Lóm	Thái	Cà Văn Xuân	Bản Nà Lóm, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
183	Cà Bảo Bình	2023		NT Nà Lóm	Thái	Cà Văn Diên	Bản Nà Lóm, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
182	Hoàng Khánh Vy		2024	NT Hà Thanh	Kinh	Đặng Thị Trang	Thanh Bình - Co róm	100%	40.000	4	160.000	
181	Cầm Thị An Niên		2024	NT Hà Thanh	Thái	Cầm Văn Quân	Bản Phiêng Ban	100%	40.000	4	160.000	
180	Vũ Hiếu An		2024	NT Hà Thanh	Thái	Lò Thị Mai Quỳnh	Tổ 9, P. Điện Biên Phủ	100%	40.000	4	160.000	
179	Quảng Thị Bảo Hân		2024	NT Hà Thanh	Thái	Quảng Văn Hồng	Bản Hà, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
178	Lương Gia Huy	2024		NT Hà Thanh	Thái	Lương Văn Long	Bản Co Pao, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
177	Vĩ Minh Đạt	2024		NT Hà Thanh	Thái	Vĩ Văn Dũng	Bản Co Pao, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
176	Lò Diệu Linh		2024	NT Hà Thanh	Thái	Lò Thị Tươi Thu	Bản On, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
175	Lò Mạnh Cường	2024		NT Hà Thanh	Thái	Lò Văn Lâm	Bản Hồng Lạnh, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
174	Tông Bảo Long	2024		NT Hà Thanh	Thái	Tông Văn Anh	Thanh Bình-Co Róm, T.Nưa	100%	40.000	4	160.000	
173	Quảng Phương Anh		2024	NT Hà Thanh	Thái	Lò Thị Hải	Bản Tông Khao, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
172	Lò Quỳnh Chi		2024	NT Hà Thanh	Thái	Lương Thị Tú	Bản Tông Khao, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
171	Quảng Kiều Chi		2024	NT Hà Thanh	Thái	Lò Thị Phuong	Bản Phiêng Ban, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
170	Lò Thanh Tùng	2023		NT Hà Thanh	Thái	Lò Thị Thiêm	Bản Phiêng Ban, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
169	Vĩ Bảo Lâm	2023		NT Hà Thanh	Thái	Vĩ Thành Trung	TT Phù Yên, Tỉnh Sơn La	100%	40.000	4	160.000	
168	Cà Thị Quỳnh Trang		2023	NT Hà Thanh	Thái	Cà Thái An	Bản Bán, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
167	Phạm Thảo An		2023	NT Hà Thanh	Kinh	Lò Thị Diệp	Phiêng Ban, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
166	Trần Thị Bảo Bình		2023	NT Hà Thanh	Kinh	Quảng Thị Minh	Bản On, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
165	Lưu Hải Đăng	2023		NT Hà Thanh	Kinh	Vũ Thị Minh Hòa	Bản Hồng Lạnh, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
164	Lò Thủy Hương		2023	NT Hà Thanh	Thái	Lương Thị Hằng	Bản Hồng Lạnh, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
163	Lò Bích Ngọc		2023	NT Hà Thanh	Thái	Quảng Thị Tiên	Bản Hồng Lạnh, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
162	Lương Xuân Thành	2023		NT Hà Thanh	Thái	Lương Văn Long	Co róm-Thanh Bình, T.Nưa	100%	40.000	4	160.000	
161	Lương An Nhiên	2023		NT Hà Thanh	Thái	Lương Văn Thành	Bản Hà, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
160	Lò Minh Hải	2024		NT T Tâm	Thái	Lò Văn Sơn	Bản Mến, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
159	Lương Mạnh Quân	2024		NT T Tâm	Thái	Lương Văn Thơ	Bản Mến, Thanh Nưa	100%	40.000	4	160.000	
158	Lò Duy Thịnh	2023		NT T Tâm	Thái	Lò Văn Biên	Bản Giang - Co kè, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
157	Chèo Minh Khôi	2023		NT T Tâm	Dao	Chèo Vân Ly	Sĩ Choang, Sĩ Lô Lầu, LC	100%	25.000	4	100.000	

190	Vì Minh Khôi	2023		NT Nà Lôm	Thái	Cà Thị Vui	Bản Giảng - Co Ké, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
191	Lò Anh Hùng	2023		NT Nà Lôm	Thái	Lường Thị Thư	Bản Giảng - Co Ké, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
192	Lường Diệu Hùng	2023		NT Nà Lôm	Thái	Cà Thị Diên	Bản Giảng - Co Ké, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
193	Lò Thị Diên	2023		NT Nà Lôm	Thái	Vì Thị Thoa	Bản Giảng - Co Ké, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
194	Cà Quang Huy	2024		NT Nà Lôm	Thái	Cà Thị Ngân	Bản Giảng - Co Ké, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
195	Cà Khánh Hưng	2024		NT Nà Lôm	Thái	Cà Văn Quý	Bản Nà Lôm, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
196	Lò Xuân Trường	2024		NT Nà Lôm	Thái	Lò Văn Ọi	Bản Na sản, Mường Luân	100%	25.000	4	100.000	
197	Cà Duy Hải	2024		NT Nà Lôm	Thái	Cà Văn Nam	Bản Nà Lôm, T Nưa	100%	40.000	4	160.000	
Tổng cộng											31.220.000	

Số tiền viết bằng chữ: Ba mươi một triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng chẵn